

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines);
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2022;
- Tờ trình số 719/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 27/6/2022 của Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được ĐHCĐ thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | KH 2022 |
|-----|-------------------------------------|-------------|---------|
| 1 | Doanh thu công ty mẹ (*) | Tỷ đồng | 45.252 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ (*) | Tỷ đồng | (9.335) |
| 3 | Tổng vốn đầu tư tối đa | Tỷ đồng | 375,8 |

(*) Các chỉ tiêu trên chưa bao gồm doanh thu, lợi nhuận thu được từ việc thoái vốn của Vietnam Airlines tại một số doanh nghiệp thành viên đang triển khai các thủ tục trình cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.

HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo Vietnam Airlines khẩn trương thực hiện các giải pháp cơ cấu lại tài sản theo quy định pháp luật nhằm bổ sung dòng tiền và thu nhập, phấn đấu giảm lỗ ở mức thấp nhất; giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022, trong đó nhiệm

vụ trọng tâm là xây dựng và thực hiện các giải pháp tái cơ cấu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, bao gồm: đổi mới cơ cấu bộ máy tổ chức theo hướng gọn nhẹ, tinh giản biên chế, tối ưu hóa quy trình công việc, đẩy mạnh giải pháp ứng dụng công nghệ số, giảm thiểu tối đa chi phí, nâng cao năng suất lao động, đổi mới công tác quảng cáo, tiếp thị và chăm sóc khách hàng sau bán hàng, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, ...

Giao HĐQT chủ động dự báo và triển khai các giải pháp quản trị rủi ro về thị trường, giá nhiên liệu, tỷ giá... nhằm giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến kết quả sản xuất kinh doanh.

Điều 2. Về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận

1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

DVT: tỷ đồng

| CHỈ TIÊU | CÔNG TY MẸ | HỢP NHẤT |
|--|-------------------|-----------------|
| I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2021) | | |
| A. Tổng cộng tài sản | 58.040 | 63.058 |
| 1. Tài sản ngắn hạn | 6.207 | 11.356 |
| 2. Tài sản dài hạn | 51.833 | 51.702 |
| B. Tổng cộng nguồn vốn | 58.040 | 63.058 |
| 1. Nợ phải trả | 52.766 | 62.534 |
| 2. Vốn chủ sở hữu | 5.274 | 524 |
| Trong đó: | | |
| - Vốn góp của chủ sở hữu | 22.144 | 22.144 |
| - Lỗ sau thuế chưa phân phối lũy kế | (18.870) | (21.961) |
| II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2021 | | |
| 1. Tổng doanh thu và thu nhập | 20.109 | 29.752 |
| Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD | 19.733 | 29.468 |
| 2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác | 31.942 | 42.514 |
| Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD | 31.942 | 42.397 |
| 3. Lỗ trong công ty liên kết | | (203) |
| 4. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh | (12.209) | (13.132) |
| 5. Lỗ kế toán trước thuế | (11.833) | (12.965) |
| - Chi phí thuế thu nhập hiện hành | 15 | 257 |
| - Chi phí thuế thu nhập hoãn lại | | 57 |

| CHỈ TIÊU | CÔNG TY MẸ | HỢP NHẤT |
|---|-----------------|-----------------|
| 6. Lỗ sau thuế TNDN | (11.848) | (13.279) |
| Trong đó: | | |
| - Lỗ sau thuế của Công ty Mẹ | | (12.907) |
| - Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát | | (372) |

2. Thông qua việc không thực hiện phân phối lợi nhuận năm tài chính 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT năm 2021 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 719/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 27/6/2022 của HĐQT*).

Điều 4. Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, báo cáo tài chính đã được kiểm toán, báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2021 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 719/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 27/6/2022 của HĐQT*).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các Kiểm soát viên (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 719/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 27/6/2022 của HĐQT*).

Điều 6. Về Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, ĐHCĐ nhất trí:

1. Thông qua tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát là **4.112,3** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: **3.843,9** triệu đồng
- Quỹ thù lao: **268,4** triệu đồng

2. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát là **4.152** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: **3.600** triệu đồng
- Quỹ thù lao: **552** triệu đồng

Điều 7. Về Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Tomoji Ishii.

2. Thông qua kết quả bầu ông Hiroyuki Kometani (Hộ chiếu số TS3769511) làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 28/6/2022.

Điều 8. Công tác tái cơ cấu và Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn 2021-2025

Giao HĐQT chỉ đạo Vietnam Airlines phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước để báo cáo, giải trình, kiến nghị cấp có thẩm quyền có các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

